

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HNGĐ-ST

Ngày 9-9-2022

V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bích Ngọc.

Ông Nguyễn Văn Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Trần Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 86/2022/TLST

-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 481/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 540/2022/QĐST- HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đào Nhật H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Số 2/19/17/32/143 T, phường A, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1986; nơi cư trú cuối cùng: Số 2/19/17/32/143 T, phường A, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; bị tuyên bố mất tích theo quyết định số 03/2022/QĐDS-ST ngày 05/5/2022 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 6 năm 2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Đào Nhật H trình bày: Anh và chị Bùi Thị H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày 10 tháng 7 năm 2013.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau về tính cách sống cũng như làm ăn kinh tế cụ thể chị H không quan tâm đến gia đình, làm ăn thất bát nợ nần ngoài ra còn quan hệ bất chính với người đàn ông khác dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, từ tháng 7/2017 chị H đã bỏ nhà đi không còn liên lạc với anh nữa. Anh đã hỏi qua bạn bè và gia đình chị H cũng không ai biết tin tức gì của chị H, do vậy anh đã làm đơn yêu cầu tuyên bố chị H mất tích và đã được Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giải quyết tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐDS – ST ngày 05/5/2022. Nay anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh H yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Bùi Thị H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đào Ngọc Khánh H, sinh ngày 27/5/2013. Từ khi chị H bỏ nhà đi thì cháu Đào Ngọc Khánh H vẫn do anh chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn anh đề nghị Tòa án giao con cho anh được nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh và chị H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng tổng đạt, niêm yết hợp lệ các thông báo của Tòa án nhưng không nhận được thông tin phản hồi của chị Bùi Thị H.

Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ của chính quyền địa phương và đại diện gia đình anh H, chị H thấy: Anh H, chị H xây dựng gia đình với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào năm 2013. Quá trình chung sống do chị H có làm ăn thua lỗ nên đã bỏ đi từ năm 2017 đến nay, không có tin tức gì và cũng không liên lạc với gia đình. Anh H đã làm thủ tục tuyên bố chị H mất tích. Đại diện gia đình hai bên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh H được ly hôn với chị H. Về con chung: Anh H và chị H có 01 con chung là Đào Ngọc Khánh H, sinh ngày 27/5/2013 hiện đang ở với anh Đào Nhật H nên đề nghị Tòa án giao con cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung: Anh H chị H không có tài sản chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân phát biểu ý kiến: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại Điều 70,71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70,72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào đơn khởi kiện xin ly hôn, lời khai của

nguyên đơn và các tài liệu Tòa án đã thu thập thấy tình trạng hôn nhân giữa anh Hoàng và chị Hương đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Hương đã bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân tuyên bố mất tích nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 68 Bộ luật Dân sự đề nghị HĐXX xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về con chung: Anh H và chị H có 01 con chung là Đào Ngọc Khánh H, sinh ngày 27/5/2013, hiện đang ở với anh Hoàng, đề nghị HĐXX giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con anh H không yêu cầu nên không đề nghị HĐXX giải quyết.

Về tài sản chung: Anh H và chị H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Theo đơn khởi kiện xin ly hôn thể hiện chị H có nơi cư trú cuối cùng tại số 2/19/17/32/143 T, phường A, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

[2] Bị đơn chị Bùi Thị H vắng mặt, nhưng trước đó chị H đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Quá trình thụ lý và giải quyết, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục niêm yết nhưng vẫn không có tin tức gì của chị H, do vậy HĐXX căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa anh Đào Nhật H và chị Bùi Thị H tuân thủ đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên là hôn nhân hợp pháp.

[4] Xét trong quá trình chung sống anh H và chị H đã xảy ra mâu thuẫn, sau đó chị H đã bỏ nhà đi khỏi nơi cư trú. Anh H đã làm đơn yêu cầu tuyên bố chị H mất tích và được Tòa án nhân dân quận Lê Chân giải quyết tuyên bố chị H mất tích tại Quyết định số 03/2022/QĐDS – ST ngày 05/5/2022. Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có thông tin nào của chị H. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình trạng hôn nhân không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh H là phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 68 của Bộ luật Dân sự.

[5] Về con chung: Anh H và chị H có 01 con chung là Đào Ngọc Khánh H, sinh ngày 27/5/2013. HĐXX xác định từ khi chị H bỏ đi không có tin tức gì đến nay con vẫn do anh H chăm sóc, nuôi dưỡng, nguyện vọng của cháu cũng muốn ở với bố nên căn cứ vào Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân gia đình giao con cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Anh H không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Anh H và chị H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: anh Đào Nhật H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Đào Nhật H và chị Bùi Thị H.

- Về con chung: Giao con Đào Ngọc Khánh H, sinh ngày 27/5/2013 cho anh Đào Nhật H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh H không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Anh Đào Nhật H phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên anh H đã nộp đủ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005321 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Cục thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Về quyền kháng cáo:

Anh Đào Nhật H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Bùi Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- UBND P. An Dương, quận Lê Chân, Hải Phòng (GCNKH ngày 10/7/2013);
- Chi cục THA dân sự quận Lê Chân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Tuyết Hồng